

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC KẠN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HSST  
Ngày 30/12/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vi Hồng Lễ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phan Thị Huyền - Công tác tại Trường Trung học phổ thông Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

2. Ông Hứa Đình Hiền - Cán bộ hưu trí.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Sơn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:***  
Ông Nông Văn Thuật - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 30/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2021/HSST, ngày 04/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/QĐXXST- HS, ngày 06/12/2021, đối với bị cáo:

**Đặng Quý T**, sinh ngày 18/12/2003 tại Bắc Kạn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; chỗ ở hiện nay: Tổ X, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Đặng Văn K và bà Phạm Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự (Ngày 16/4/2021, bị Công an phường P, thành phố Bắc Kạn xử phạt 750.000<sup>d</sup> (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: Ngày 18/10/2020 có hành vi “Trộm cắp tài sản” của người khác có trị giá 12.062.000<sup>d</sup> nhưng được miễn trách nhiệm hình sự; bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** Bà Phạm Thị H, sinh năm 1981;

Trú tại: Tổ X, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn - Có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Sầm Văn Kính - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn - Có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bị hại:* Ông Nguyễn Triệu K, sinh năm 1962;

Trú tại: Thôn P, xã D, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn – Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 25/6/2021, Đặng Quý T một mình đi bộ từ nhà ở tổ 5, phường Sông cầu, thành phố Bắc Kạn đến chơi game tại quán Internet gần khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, T đi bộ theo đường tránh phía Tây, thuộc phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn để về nhà. Khi đi đến khu vực gần cầu Nậm Cắt thuộc thôn P, xã D, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, thấy có một ngôi nhà hai tầng của ông Nguyễn Triệu K ở bên phải đường, dưới taluy, khóa cửa ngoài, không có ai ở nhà. Quan sát thấy gần khu vực chuồng lợn của ngôi nhà có để một chiếc xe rửa nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi men theo đường đất chui qua hàng rào bằng tre nửa rồi đi về phía chuồng lợn, quan sát xung quanh, T thấy ở khu vực phía sau bếp có một số thanh sắt có hình dạng và chiều dài khác nhau. T lấy tổng cộng 08 (Tám) thanh sắt và 01 (một) chiếc búa bằng sắt vào bao tải, đưa qua hàng rào để ở gần gốc cây và quay lại gần khu vực chuồng lợn lấy 01 (một) chiếc xe rửa. Sau đó, T bê tất cả những tài sản vừa lấy được đặt lên xe rửa và đẩy xe đi về hướng cầu Dương Quang, thành phố Bắc Kạn để mang đi bán lấy tiền chơi game. Khi đi đến khu vực đầu cầu Dương Quang thuộc thôn N, xã D, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn thì gặp anh Ma Văn V, là cán bộ Công an phường S, thành phố Bắc Kạn đang trên đường đi làm, thấy T có biểu hiện nghi vấn nên anh V giữ T lại. Sau đó, anh V gọi điện cho Công an phường S, thành phố Bắc Kạn đến hỗ trợ, phối hợp đưa T cùng với toàn bộ tang vật về trụ sở Công an xã D, thành phố Bắc Kạn để lập biên bản.

Tại Kết luận định giá tài sản số 47 ngày 15/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng Hình sự thành phố Bắc Kạn kết luận: *01 (một) xe rửa cũ đã qua sử dụng; 08 (tám) thanh kim loại sắt trọng lượng 53,7kg; 01 (một) cái búa bằng kim loại sắt trọng lượng 1,8kg; 01 (một) bao tải dứa cũ đã qua sử*

dụng. Giá trị tài sản là 498.750<sup>d</sup> (Bốn trăm chín mươi tám nghìn, bảy trăm năm mươi đồng).

Do ngày 16/4/2021, Đặng Quý T bị Công an phường P, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 750.000<sup>d</sup> (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 62/CT-VKSTP, ngày 02/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Đặng Quý T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm a khoản 1 Điều 173/BLHS.

**Điều luật có nội dung:**

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;*

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Quý T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

*Về hình phạt:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101/BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng đối với bị cáo.

*Về án phí:* Đề nghị áp dụng Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát và trình bày lời bào chữa: Việc truy tố xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giá trị tài sản không lớn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, sống ở vùng sâu, vùng xa, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, năng lực và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin được miễn khoản tiền án phí.

Quá trình tranh luận, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Xin được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập:* Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

*[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Khoảng 10 giờ ngày 25/6/2021, Đặng Quý T đã có hành vi lén lút trộm cắp của ông Nguyễn Triệu K ở thôn P, xã D, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn 08 (tám) thanh sắt có tổng trọng lượng 53,7 kg, 01 (một) chiếc búa bằng sắt trọng lượng 1,8 kg, 01 (một) chiếc xe rùa và 01 (một) bao tải dứa màu vàng cam đã qua sử dụng, có tổng trị giá là 498.750<sup>d</sup> (Bốn trăm chín mươi tám nghìn, bảy trăm năm mươi đồng). Mặc dù trị giá tài sản chưa đến 2.000.000<sup>d</sup> (Hai triệu đồng), nhưng ngày 16/4/2021 Đặng Quý T bị Công an phường P, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 750.000<sup>d</sup> (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”. T đã nộp tiền phạt nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, do đó hành vi của Đặng Quý T đã cấu thành tội phạm.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Đặng Quý T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo Đặng Quý T có nhân thân xấu, đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Bởi vậy cần phải có một mức án thật nghiêm khắc mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “*Phạm tội gây thiệt hại không lớn*” và “*Thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51/BLHS. Mặt khác bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy khi lượng hình được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51/BLHS.

*Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại là ông Nguyễn Triệu K đã nhận được tài sản là 08 (tám) thanh sắt có tổng trọng lượng 53,7 kg, 01 (một) chiếc búa bằng sắt trọng lượng 1,8 kg, 01 (một) chiếc xe rửa và 01 (một) bao tải dừa màu vàng cam đã qua sử dụng, nên ông K không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về vật chứng:* Cơ quan điều tra đã tạm giữ 08 (tám) thanh sắt, 01 (một) chiếc búa bằng sắt, 01 (một) chiếc xe rửa và 01 (một) bao tải dừa màu vàng cam đã qua sử dụng. Qua điều tra xác định các tài sản trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Triệu K, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[6] *Về án phí:* Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Đặng Quý T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101/ BLHS.

Xử phạt bị cáo Đặng Quý T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

2. *Về án phí:* - Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Quý T được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm; có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND thành phố;
- CQTHAHS Công an TP;
- CQCSĐT Công an TP;
- Chi cục THA thành phố;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo; người đại diện; người bào chữa;
- Bị hại;
- Hồ sơ;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Vi Hồng Lễ**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND thành phố;
- CQTHAHS Công an TP;
- CQCSĐT Công an TP;
- Chi cục THA thành phố;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo; người đại diện; người bào chữa;
- Bị hại;
- Hồ sơ;
- Lưu.

**Vi Hồng Lễ**







**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC KẠN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 10h 00' ngày 26 tháng 10 năm 2018.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vi Hồng Lễ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Kim Quỳnh và ông Lường Văn Thiết.

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/TLST-HS ngày 17/8/2018. Đối với bị cáo Lăng Thị Huệ - sinh năm 1990, tại Bắc Kạn.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

*1, Về tội danh:* Bị cáo Lăng Thị Huệ phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

*2, Về điều luật áp dụng:*

- Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46/BLHS năm 1999.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

*3, Về mức hình phạt:*

Xử phạt bị cáo Lăng thị Huệ 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

*4, Các vấn đề khác:*

*\* Về án phí:*

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lăng Thị Huệ phải chịu 200.000<sup>d</sup> (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Kim Quỳnh – Lường Văn Thiết**

**Vi Hồng Lễ**

